

20260318 HỘI PHÁT KHỞI CHÍ NGUYỆN VUI THÍCH CỦA BỒ TÁT (TIẾP THEO)

Đệ tử: Hiện tại chúng con học về Hội Phát Khởi Bồ Tát Chí Nhục trong *Kinh Đại Bảo Tích*. Lần trước học đến đoạn các vị Bồ-tát tiên quyết sám hối, sau đó phát nguyện, và Thầy đã lấy ví dụ về lời nguyện đầu tiên.

Kinh văn: **"Bạch Thế Tôn! Con từ hôm nay cho đến thuở vị lai, vì muốn hộ trì đại thế nguyện này nên chẳng tiếc thân mạng; nếu không như vậy, chúng con chính là lừa dối Như Lai."**

— Lời nguyện này gọi là "đại thế", hay là tất cả các lời nguyện họ đều phải hộ trì ă?

Sư phụ: Tất cả các lời nguyện.

Đệ tử: Nghĩa là mỗi lời nguyện phát ra đều phải ghi nhớ và thực hiện bằng được sao ă?

Sư phụ: Hộ trì mà, tức là canh giữ lời nguyện đó. "Trì" nghĩa là nắm giữ không buông, gọi là Trì. Tức là canh giữ, phụng trì, không buông bỏ. Nếu buông ra một cái rồi quên mất, thì chính là lừa dối Phật rồi. Lời nguyện này họ phát rất lớn.

Đệ tử: Lời nguyện này nghĩa là dù mất mạng cũng phải giữ cho bằng được. Ví dụ chúng con nói cần rèn luyện Thập thiện nghiệp, đúng không ă? Được rồi, con phát nguyện con sẽ rèn luyện, sau đó con luyện được một tuần, tuần sau con quên sạch. Như vậy tương đương với việc không hộ trì nó, phải không ă? Con chỉ "hộ" được có một tuần thôi.

Sư phụ: Đoạn phía sau đó rất quan trọng: **"chẳng tiếc thân mạng"**. Nếu ngay cả thân mạng con cũng chẳng tiếc, thì chuyện ăn uống chơi bời còn cái gì để mà tiếc hay không tiếc nữa? Được rồi, bảo không ăn thì chết, chết thì chết. Bảo không uống thì phải chết, chết thì chết. Thà chết con cũng không vi phạm, đó gọi là chẳng tiếc thân mạng.

Đệ tử: Nhưng ít ra cũng phải có chút hộ trì chứ ă? Nếu lời nào chúng con cũng không hộ trì, thì chẳng khác nào luôn lừa dối Phật sao?

Sư phụ: Con chưa phát lời nguyện này thì cũng không hẳn là lừa dối Phật, nhưng con đang lừa dối chính mình. Vì một khi con vi phạm là chính con đen đủi, đó chẳng phải là đang lừa dối chính mình sao?

Đệ tử: Kể đến cả chính mình cũng lừa dối, thì còn không lừa dối ai được nữa chứ?

Sư phụ: Đúng thế, nói rất đúng. Cho nên ta ngược mắt nhìn quanh, thiên hạ mê mông thầy đều là kẻ lừa đảo. Họ không chỉ lừa người khác, họ lừa cả chính mình; họ không chỉ hại người khác, họ hại cả chính mình.

Đệ tử: Con tự hại mình con còn chẳng sợ, đến mạng mình con còn chẳng màng, thì con còn sợ hại Thầy sao?

Sư phụ: Đúng rồi, cho nên người thực sự hiểu đạo chắc chắn sẽ làm được.

Đệ tử: Chúng con không cho rằng mình đang tự hại chính mình.

Sư phụ: Đó là vì con chưa học tới nơi tới chốn. Con nhìn xem, 500 vị Bồ-tát kia chính là tấm gương rành rành ra đó, nói năng bậy bạ để rồi nhận lấy kết quả như vậy. Vậy giờ nằm ở chỗ con có tin Phật pháp hay không? Nếu con bảo không tin thì con mới dám làm loạn. Nếu con thực sự tin, con không muốn nhận lấy cái kết quả đó, thì đương nhiên con phải giữ gìn rồi. "Tôi không muốn cái kết quả xúi quẩy đó, tôi muốn kết quả tốt", vậy chắc chắn con phải giữ gìn rồi. Đó chính là vấn đề có tin hay không.

Tại sao có "Tin" mà vẫn chưa đủ? Là vấn đề về **Duyên**. Duyên quyết định niềm tin. Mọi điểm khởi đầu của con đều là pháp duyên sinh, duyên khởi. Việc con ham thích ăn uống chơi bời cũng là cái Duyên được nuôi dưỡng rèn luyện mà thành đó thôi. Con xem, từ nhỏ kết duyên đến tận bây giờ, đã kết biết bao nhiêu duyên rồi?

Đệ tử: Mà lại còn kết duyên một cách vô cùng hơn hờ nữa ạ.

Sư phụ: Đúng thế, cho nên thầy đều gọi là duyên khởi duyên sinh thì mới nảy sinh những hiện tượng này. Nghĩa là những hiện tượng này đều do duyên khởi duyên sinh mà có, bao gồm cả niềm tin của con. Con tin cái gì, thầy đều dựa trên việc con đã kết bao nhiêu duyên với cái đó. Có duyên ắt có tin, có duyên ắt có hành, có duyên ắt có nguyện. **Tín - Nguyện - Hạnh thầy đều đến từ Duyên**. Thế nên con mới không buông bỏ nổi những món ngon nhất, kiểu gì cũng phải ăn cho bằng được. Đó là vì duyên phận giữa con và nó quá sâu dày, **con tin nó, con nguyện ăn nó, và con làm ngay tức khắc (hành)**. Tất cả đều do cái duyên quá nặng nề. Còn đối với Phật pháp tại sao không có Tín Nguyện Hạnh? Vì duyên quá mỏng.

Đệ tử: Vậy "lường thiệt" (nói dối hai chiều) là phá vỡ cái duyên đó, lường thiệt thì không thể tin, không thể hành sao ạ?

Sư phụ: Vậy con cũng có thể đi phá vỡ những món ăn, thức uống đó. Con cứ suốt ngày kể lể khuyết điểm của nó. Ta đã bảo rồi, hằng ngày kể lể khuyết điểm của nó, kể đi kể lại mãi con sẽ không quên. Cái duyên này của con tuy nói là rất mỏng, nhưng con làm đi làm lại nhiều lần, bắt kể nó lớn đến đâu con cũng có thể cắt nó thành miếng, thành sợi, thành hạt lựu, bỏ vào cối nghiền nát ra để làm phân bón. Cho nên, nếu con biết vận dụng "lường thiệt", con còn có thể cắt đứt mọi cái duyên không tốt nữa kia.

Đệ tử: Dùng như thế nào ạ? Thầy ví dụ xem.

Sư phụ: Con cứ hằng ngày nghĩ xem quả táo đó có bao nhiêu cái không tốt. Đặc biệt là giờ người ta toàn ngâm thuốc độc, ăn vào cơ thể sẽ ra sao. Giống như thỉnh thoảng con ăn vào bị ngộ độc, cảm giác đó thế nào, đừng có quên cái cảm giác đó. Con hãy phóng đại cái cảm giác đó lên, phóng đại mãi lên, con sẽ biết thứ đó không thể đụng vào được. Nếu con có tâm niệm đó, nó cũng thuộc về "lường thiệt", con đang tạo lường thiệt đối với nó để đoạn tuyệt duyên phận với nó. Không phải là không được đâu.

Đệ tử: Thế thì sau này nhìn thấy táo cứ như thấy kẻ thù vậy ạ.

Sư phụ: Vậy thì có gì không tốt? Chưa thiên người ta chẳng ăn gì mà vẫn cứ tốt đẹp đó thôi.

Đệ tử: Lúc đó có mang táo đến bày ra trước mặt, con cũng chẳng thèm ngó ngang tới, gạt phéng đi luôn.

Sư phụ: Đúng thế, vì bản thân nó vốn chẳng phải thứ tốt lành gì, đó là "**Như thực tri**" (biết đúng như thực).

Đệ tử: Biết đúng như thực về những lỗi lầm và tác hại của nó. Hằng ngày kẻ lẽ cái đường (sugar) đó không tốt chỗ này không tốt chỗ kia, tự nhiên sẽ xa lìa được lòng tham.

Sư phụ: Cho nên, con muốn đoạn tuyệt duyên không phải là không thể. Duyên lành con cũng đoạn được, duyên ác con cũng đoạn được; duyên lành con cũng nuôi dưỡng được, duyên ác con cũng nuôi dưỡng được. Tùy con thôi. Vận mệnh nằm trong tay con. Con muốn làm chó cái cũng dễ thôi, hằng ngày đi mắng người ta toàn là lũ chó cái là được. Con mắng một cách chân thành hơn hờ, thì 100% con sẽ thành chó cái.

Đệ tử: Thế nếu mắng người ta là kẻ vô lương tâm, thì chính mình thành kẻ vô lương tâm ạ? Ví dụ mắng ai cũng là đồ vô lương tâm.

Đệ tử 1: Cuối cùng mình lại trở thành kẻ vô lương tâm nhất. Trờ ạ, sám hối, không được đựng vào những thứ này, mắng người khác là không xong rồi, thấy đều rơi xuống đầu mình hết.

Sư phụ: Mấu chốt là gì? Những kẻ vô lương tâm kia sẽ nương theo cái cộng nghiệp chiêu cảm này của con mà tìm đến hết, vì có lực hút.

Đệ tử: Thế là xung quanh toàn hạng vô lương tâm sao ạ?

Sư phụ: Đó gọi là **Quy luật của sức hút (Luật hấp dẫn)**.

Đệ tử: Trong vật lý nói cùng cực thì đẩy nhau (đồng tính tương xích) mà ạ?

Sư phụ: Nó là tương đồng, nhưng phải phân biệt rõ tương đồng ở điểm nào. Nghĩa là đều đang ở đó kẻ lẽ lỗi lầm của người khác, mắng người ta là chó cái, thì điểm này là tương đồng. Nhưng điểm khác biệt của họ là gì? Tại sao anh ta lại đi mắng người khác? Vì người đó không nhất quán với anh ta, không thỏa mãn anh ta. Giống như vị Tỳ-kheo-ni mắng người khác là chó cái kia kia, chỉ vì bà ta muốn người khác giúp đỡ, người ta đang bận chưa giúp được là bà ta mắng ngay. "Thường ngày tôi đối xử với các người tốt như thế, giờ tôi cần chút giúp đỡ mà các người vẫn còn ở đây bận bịu sao?". Chính là vì người ta không thỏa mãn tâm nguyện của bà ta, trái nghịch với ý của bà ta. Cái sự trái nghịch này gọi là gì? Gọi là không nhất quán? Không nhất quán gọi là **Dị** (khác biệt). Bảo họ nhất quán là vì họ đều là hạng người đó, bảo họ không nhất quán là vì cái điểm họ nghĩ tới: con nghĩ con cần họ giúp, họ nghĩ họ đang bận nên không giúp con, thế là không nhất quán rồi. Họ đang bận việc kia, con lại muốn họ bận việc này, cái sự không nhất quán này gọi là **Dị**. Đây là trạng thái **Dị**.

Đệ tử: Nếu là trạng thái Dị này thì sẽ hút nhau (dị tính tương hấp), thế nên xung quanh toàn là hạng người này.

Sư phụ: À, toàn là hạng người đó thôi.

Đệ tử: Ví dụ con là kẻ thích mắng người khác là chó cái, thế là chiêu cảm một đồng đũa cũng thích mắng người khác là chó cái đến quanh mình. Cái cộng nghiệp này khởi lên, rồi đũa này mắng đũa kia, đũa kia mắng đũa nọ, vậy là Dị hay Đồng ạ?

Sư phụ: Việc tạo nghiệp là tương đồng, nhưng lúc trong lòng con mắng thì nó lại là khác biệt (dị). Cái nghiệp con tạo lúc đó là khác biệt, là Dị.

Đệ tử: Vậy là con chiêu dụ đám người này đến bên cạnh mình.

Sư phụ: Đó gọi là cộng nghiệp.

Đệ tử: Trong cộng nghiệp đó giữa họ vẫn dùng lực bài xích này sao ạ?

Sư phụ: Thầy đều cùng có cái nghiệp này mà, nên gọi là cộng nghiệp. Nhưng xét về tính chất tạo nghiệp thì đó là loại bài xích, sự bài xích ngay tức khắc.

Đệ tử: Tại sao cộng nghiệp thì họ lại ở cùng nhau ạ?

Sư phụ: Nghiệp lực chiêu cảm mà, tất yếu con là hạng người đó thì sẽ chiêu cảm những hạng người đó đến.

Đệ tử: Lúc này là dùng quy luật của sức hút, đúng không ạ? Có cái nghiệp này là hút hết những thứ cùng loại về?

Sư phụ: Những hạng người cùng một mẫu (type).

Đệ tử: Cùng một hạng có duyên thì hút lại với nhau, phải không ạ?

Sư phụ: Kể cả không có duyên mà gặp trên phố, hẳn cũng là hạng người đó thôi. Trừ khi không có qua lại gì với con, thì họa may người ta mới là người tốt.

Đệ tử: Hẳn sinh ra ở nơi đó, cũng chính là loại nơi chốn đó.

Sư phụ: Đúng thế.

Đệ tử: Nếu con ngạo mạn vô cùng, chắc chắn xung quanh con chiêu cảm toàn kẻ ngạo mạn sao ạ?

Sư phụ: Cho dù người khác không ngạo mạn, nhưng bị nghiệp lực của con ảnh hưởng, họ cũng sẽ trở nên ngạo mạn. Nghiệp của con sẽ ảnh hưởng đến người khác. Ví dụ con ở đây bị bệnh, đau đớn gào khóc thảm thiết, lúc đó người khác vốn đang tâm trạng rất tốt, nhìn thấy con gào khóc như vậy bèn bị ảnh hưởng tâm trạng luôn. Nghĩa là nghiệp của con sẽ ảnh hưởng

đến người khác. Ngược lại, nếu người khác tâm trạng không tốt, lúc này con lại vô cùng hơn hớn vui tươi, người ta nhìn vào, thực sự nhìn thấu vào thì họ cũng sẽ dần dần thấy hoan hỷ theo.

Đệ tử: Ví dụ con rất ngạo mạn, còn một vị Thầy nào đó rất khiêm hạ, vậy vị đó phải có sự tu hành rất cao thì mới không bị con ảnh hưởng, nếu không sẽ bị con ảnh hưởng sao ạ? Rốt cuộc là vị đó ảnh hưởng con hay con ảnh hưởng vị đó ạ?

Sư phụ: Ảnh hưởng lẫn nhau. Quan trọng là xem từ trường của ai mạnh hơn. Thôi nam châm có thể làm magnet sắt chuyển tính, đặt chúng ở cạnh nhau lâu ngày, magnet cũng sẽ mang tính từ tương đồng. Quan trọng là xem ai lớn ai nhỏ. Cái lớn sẽ chuyển hóa cái nhỏ, cái nhỏ không chuyển được cái lớn. Nhưng nhiều cái nhỏ cộng lại thì cũng có thể chuyển được cái lớn.

Đệ tử: Vậy Thầy có thể chuyển hóa hết chúng con được không ạ?

Sư phụ: Ta mà chuyển hóa được thì các con đã tốt hết rồi, điều đó chứng minh ta vẫn chưa chuyển hóa nổi. Ta cũng giống các con thôi, toàn là đồ bỏ đi (lạ hóa). Phật Bồ-tát hành đạo, các Ngài mới có thể từ từ từ từ "từ hóa" (magnetic induction) con được.

Đệ tử: Bản thân thôi sắt vốn không mang từ tính.

Sư phụ: Sắt là vô tính, sau khi được từ hóa mới biến thành nam châm.

Đệ tử: Đây là vật lý cấp hai hay cấp ba ạ?

Sư phụ: Cả hai đều có. Nhưng thầy đều thuộc vật lý cơ bản thôi, không phải cấp độ chuyên gia. Chuyên gia người ta có thể nói rõ hơn vì họ hiểu thấu triệt hơn.

Đệ tử: Câu nói này chúng con hình như nghe rất rõ rồi. Giả sử giờ Thầy bảo con phát một lời nguyện: vì muốn hộ trì thân tâm mình, con không tham ăn nữa, con chẳng tiếc thân mạng để làm cho bằng được. Con thực sự không dám phát lời thề này đâu ạ.

Sư phụ: Tại sao không dám phát? Vì con biết cái con yêu không phải là Phật pháp, cái con yêu không phải là việc con được tốt lên, mà cái con yêu là những món ăn thơm nức, ngọt lịm kia kìa. Con yêu nó quá rồi, bảo bỏ nó đi con không chịu, nên con mới không làm nổi. Nhưng nếu con thực sự giống như 60 vị Bồ-tát kia, lúc Phật giảng, Ngài gạt bỏ cái nghiệp của họ ra, bản thân họ tự mình từng bước một cảm nhận lại cả một dọc đường họ đã đi qua, đúng là họ đã như vậy, đau khổ lớn đến nhường nào. Lúc này hồi tưởng và ném trải lại trạng thái đó, đương nhiên là không muốn đụng vào nữa rồi. Thêm nữa là: dù lúc đó tôi có tạo nghiệp, nhưng những người kia cũng đâu có tìm đến tôi đâu (những người theo học pháp sư bị phỉ báng), chẳng phải là tất cả đều chạy hết đến chỗ đó để học với họ sao. Vả lại chính bản thân tôi đã thọ khổ lâu như thế, tôi không đời nào muốn đụng vào nó nữa.

Đệ tử: Ít ra thì Ngài ấy cũng không có được, Ngài ấy đã tước đoạt của người khác, xem kìa chúng ta thấy đều không có gì cả, Ngài ấy có lẽ đã đạt được mục đích đó.

Sư phụ: Điều đó là không thể nào. Kẻ tin con thì bị tước đoạt mắt, kẻ không tin con thì con chẳng tước đoạt nổi của họ đâu. Thêm nữa là danh tiếng người ta càng truyền đi càng xa, càng có thêm người theo học, con không tước đoạt nổi đâu. Thực tế việc đó chỉ có thể hại mình chứ không hại được người khác. Một khi ở điểm này mà thực sự nhận thức được, biết rằng cái thơm phức, ngọt lịm kia chính là độc dược, nó sẽ phá hủy cơ thể con. Con nhìn những thực phẩm chiên rán kia xem, nhìn kem kia xem, nhìn những chiếc bánh ngọt thượng hạng kia xem, đúng là ngon thật, tan ngay trong miệng, đúng là có mùi thơm, đúng là có vị ngọt, nhưng nó thực sự đang hại cơ thể con người. Ăn một lần thôi là nó có thể bắt đầu gặm nhấm đại não của con rồi.

Nếu con hằng ngày đều ăn, hằng ngày đều phá hủy thì chính con chịu đau khổ. Ví dụ nếu từ nhỏ con đã không tham ăn, thì cả đời này những cái khổ đó sẽ không tồn tại. Hơn nữa hễ con ăn quá nhiều là nó còn tạo ra sự phá hủy gián tiếp. Ví dụ nó phá hủy hệ miễn dịch của con, thể là hệ miễn dịch xảy ra vấn đề. Nếu nó phá hủy đủ loại hệ thống trong cơ thể, như hệ nội tiết chẳng hạn, thì nội tiết của con sẽ không bình thường nữa. Ví dụ có rất nhiều thứ cần hệ nội tiết sản sinh ra các loại vật chất đó thì các cơ quan của con mới hoạt động hiệu quả được, giờ nó không sản xuất nữa, hoặc nó sản xuất ra những thứ loạn xạ ngẫu, đối với con không những vô dụng mà còn có hại. Bất kỳ cơ quan nào của con cũng cần loại vật chất đó để kích hoạt nó, mà nội tiết của con đã bắt đầu loạn rồi, thể là toàn thân con xuất hiện sự khó chịu. Nặng thì có đau đầu, đau lưng, đau tay, đau chân, đau mắt.

Đệ tử: Chính là phát tác tại điểm đó, đôi khi con thấy khó chịu khắp người, mà chẳng biết là khó chịu chỗ nào, đi khám cũng không ra bệnh.

Sư phụ: Vì vật liệu mà các cơ quan của con cần, hệ nội tiết nó không tiết ra vật liệu bình thường cho con, nó tiết ra những vật liệu loạn xạ ngẫu, còn gây hại cho các cơ quan đó nữa. Thậm chí hại đến mức nào? Con cả đời cũng cực khó mà phục hồi lại được. Nếu nó gặm nhấm từng chút một, gặm đến tận chỗ dây thần kinh gốc, dây thần kinh gốc mà bị tổn thương rồi thì cực kỳ khó phục hồi. Vấn đề là thỉnh thoảng con lại phá hủy nó một phát, thỉnh thoảng lại phá hủy một phát. Cho nên, chỉ dựa vào việc này – việc con dùng những thức ăn thức uống mà chính mình cho là tốt đẹp đó để phá hủy cơ thể mình – như này ta nói là hệ thần kinh não, trí nhớ của con, khả năng phân tích của con, sự biến động cảm xúc của con, rồi cộng thêm hệ nội tiết, mấy hệ thống thấy đều loạn xạ ngẫu cả lên. Con người con làm sao mà tốt được? Toàn bộ thân tâm không thể nào tốt được. Thân tâm không tốt, thì làm sao con duy trì được gia đình tốt đẹp? Ngay cả một tâm trạng tốt con còn không có, thì làm sao con làm cho gia đình mình tốt được? Làm sao con làm cho môi trường làm việc tốt được? Làm sao con làm cho quốc gia mình tốt được? Thậm chí chính bản thân con cũng loạn xạ ngẫu, rất nhiều người phải mang bệnh cả đời. Nếu cơ quan nào đó bị tàn phá nghiêm trọng, nó sẽ rơi vào trạng thái bán phế thải, nó không còn bình thường nữa.

Đệ tử: Thể trạng yếu ớt phải không ạ?

Sư phụ: Đó là sự tàn phá toàn diện, bao gồm cả Não, Thân, Tâm thấy đều bị tàn phá toàn diện. Còn tàn phá cục bộ, nếu nó tập trung phá hủy tại một điểm, thì cơ quan đó sẽ nhanh chóng biến thành đồ phế thải.

Đệ tử: Con là do ăn quá nhiều đường rồi, chắc chắn luôn.

Sư phụ: Đúng thế, nếu không thì với trình độ của con chắc chắn cũng có thể trở thành một cao nhân, đằng này ăn cho hỏng hết, tự biến mình thành người tàn phế. Người nào trong các con cũng y như vậy cả thôi. Nếu con thực sự hiểu thấu đạo lý này, con không thể nào vì cái ăn mà vứt bỏ Phật pháp được. 60 vị Bồ-tát này may mắn ở chỗ, Phật bấy giờ tại hiện trường đã che cái nghiệp của họ ra, lớp bụi trần dày đặc được xẻ ra một cái khe hở. Họ có thể nhìn thấy sâu thẳm trong ký ức của mình, nhìn thấy những gì họ đã trải qua ở địa ngục, nhìn thấy sinh đời nào kiếp nào đã sống dật dờ ra sao ở nhân gian. Họ thực sự đã nhớ lại được cả rồi, đã cảm nhận được rồi, và họ cũng bị dọa cho khiếp vía. Quan trọng là lúc đó họ cũng chẳng đắc được lợi lộc gì cả. Con người lúc tạo khẩu nghiệp thực sự chẳng được chút lợi lộc nào, thậm chí lúc đó còn phá hỏng biết bao nhiêu chuyện. Vấn đề là sau đó những kết quả này họ đã nhìn thấy rồi, đã biết rồi, họ thực sự chịu không nổi. Lúc chịu không nổi đó, giống như kiếp này các con sống dật dờ ra nông nổi này, chính là vì lúc đó ham ăn, nên giờ mới thành ra thế này.

Nếu còn tiếp tục, thì con vẫn đang tiếp tục những đau khổ này của con, đau khổ của toàn bộ thân tâm. Con muốn thoát khỏi đau khổ, thì con bắt buộc phải thoát khỏi những món ngon đã sinh ra bệnh khổ, nào là thực phẩm chiên rán, thực phẩm nhiều đường, thực phẩm nhiều tinh bột (carbohydrate), đó thấy đều là những món ngon nhất. Được rồi, chính những món ngon nhất này có thể làm con phát bệnh, vả lại thực sự có các luận văn nói tới việc những thứ này đều mang độc tính, giống như nghiện ma túy vậy, có thể gây nghiện, chính là bị nhiễm độc rồi, rồi khỏi nó là không xong. Khi cai độc (cai nghiện), thì giai đoạn đầu chắc chắn là nước mắt nước mũi giàn giụa, thê thảm lắm, phải từ từ từ từ phục hồi mới bước vào trạng thái tốt được.

Đệ tử: Giai đoạn đó họ muốn không trải qua là điều không thể ạ?

Sư phụ: À, vì quá trình cai nghiện nó là như vậy. Ví dụ có những người tuyệt thực (fasting), lúc tuyệt thực thì chỗ này chỗ kia đau đến mức chịu không nổi, có người thất bại bèn đi kiếm cái gì đó ăn, có người nghiện rằng chịu đựng, đau đến mức cực hạn thì phát hiện ra nó biến mất trong chớp mắt. Xong rồi, nó lại chuyển sang chỗ khác mà đau. Thực tế, đó chính là cơ thể con đang điều chỉnh lại. Ví dụ cái tay này bị người ta bẻ ngoặt đi rồi, giờ muốn bẻ nó về vị trí cũ thì chắc chắn nó phải đau một phát. Nhưng sau khi về vị trí cũ, cái đau đó qua đi là nó trở lại bình thường. Lúc đó là tốc độ điều chỉnh cao nhất, nó sẽ có đau, sẽ có khó chịu, nếu không thấy khó chịu thì nghĩa là căn bản còn chưa điều chỉnh gì cả. Con không đau, nghĩa là nó vẫn chưa về vị trí cũ.

Đệ tử: Hèn chi cái lần Thầy bảo tuyệt thực, phản ứng của con rất mãnh liệt, cái cảm giác đó con chịu không thấu, phải không ạ?

Sư phụ: Nhưng con đã gồng mình vượt qua được rồi, người cũng chẳng sao, lại thấy rất tốt. Nếu không vượt qua được là thất bại rồi.

Đệ tử: Nhưng mà đau khổ quá ạ.

Sư phụ: Nhưng con tiếp tục ăn thì còn đau khổ hơn nữa.

Đệ tử: Cái đó là đau khổ từ từ, còn cái này là đau khổ một nhát luôn, con chịu không nổi. Cái kia là chậm rãi từ từ, nên nó không mãnh liệt như vậy ạ.

Sư phụ: Mấu chốt là các con tin vào nhân quả, tin vào duyên phận quá ít. Lần nào ta nói các con cũng biết, nhưng hễ ta không nói là lập tức đều không biết gì hết.

Đệ tử: Có phải giống như một số người nói là phải trải nghiệm mới biết được không ạ? Nghĩa là chúng con cần phải trải nghiệm ạ?

Sư phụ: Không, không phải vậy. Các con trải nghiệm cũng đâu có ít, cũng chẳng phải vấn đề ngộ tính, mà là duyên phận không đủ. Những cái đó của con – ví dụ như thói ham ăn – là công phu tích lũy bao nhiêu năm trời mới nuôi dưỡng thành. Giờ sự thật về tác hại tàn phá thân tâm của nó là như thế nào, con lại không chịu suy ngẫm đi suy ngẫm lại nhiều lần. Con không chịu suy nghĩ về nó, thì con không thiết lập nổi (hệ thống mới). Cái thói (ham ăn) kia là cái con đã thiết lập thành công rồi, còn cái này vì con không chịu thiết lập, không chịu nghĩ đi nghĩ lại, nên nó không thiết lập nổi, không dựng lên được. Đương nhiên ở chỗ con sẽ không có nó, phải thiết lập lên được ở chỗ con thì nó mới hiện diện. Vậy làm sao để thiết lập lên được? Thì cũng giống như cách con thiết lập cái thói ăn uống chơi bời không tốt kia vậy, là do **Huân tập** đi huân tập lại nhiều lần mà thành. Huân tập cho tới cuối cùng chính mình bị nhuộm thành cái màu đó luôn. Trong kinh Phật gọi là **"Như người ướp hương"** (Như nhiễm hương nhân). Con là người hằng ngày làm hương, trên người con tự nhiên ám mùi hương đó. Thế nên dù hiện giờ con không mang hương theo mình, con đi đến bất kỳ đâu, trên người con vẫn mang theo mùi hương đó, đó gọi là người ướp hương.

Đệ tử: Thầy đang nói về sức quyến rũ của thức ăn, và việc chúng con vẫn không thoát ly nổi nó, là vì chúng con không chịu nghĩ về những tác hại mà thức ăn mang lại cho mình, không chịu thiết lập một hệ thống quan niệm mới. Cái nhân duyên này thuộc về nhân duyên trên Ngũ căn, Ngũ lực sao ạ?

Sư phụ: Cái này là do con có thể tự mình thiết lập được. Ngũ căn Ngũ lực là có thể thiết lập được. Chánh kiến này của con được thiết lập lên rồi, thì tà kiến kia tự nhiên sẽ bị cắt giảm. Con ở đây thiết lập được một phần (chánh kiến), thì ở phía bên kia (tà kiến) liền bị chặt đi một phần. Con ở đây thiết lập thêm một phần, thì bên kia nó tự động bị chặt thêm một phần. Con chẳng cần phải đi chặt nó làm gì, đợi con ở đây thiết lập xong xuôi triệt để rồi, thì bên kia tự khắc biến mất.

Đệ tử: Vậy cái này thuộc về một hệ thống được thiết lập lại từ đầu, dùng Ngũ căn Ngũ lực để thiết lập, hay là gì ạ?

Sư phụ: Con cứ nhất tâm đi thiết lập là được rồi, đừng có lại bị cái đó trói buộc, cứ như thể không có cái đó là con chẳng xây dựng nổi cái gì vậy. Cái Duyên này là có thể thiết lập được, thiết lập lặp đi lặp lại nhiều lần, thì "Tín" (niềm tin) của con sẽ có. Lại thiết lập lặp đi lặp lại nhiều lần, thì "Niệm" của con sẽ có. Lại thiết lập lặp đi lặp lại nhiều lần, thì "Tinh tấn" của con sẽ có. Thấy đều có thể thiết lập được cả. Không phải bảo cái thứ đó con chưa có, thì con phải đợi đến

lúc con có rồi mới làm. Không phải vậy, nó là thứ có thể thiết lập được. Vừa nãy ta nói về "Người ướp hương", chưa nói hết các con đã ngắt lời ta rồi, quay lại chỗ này.

Khái niệm "Người ướp hương" này xuất từ *Kinh Đại Phật Đỉnh Thủ Lăng Nghiêm* – Phẩm Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông. Bồ-tát Đại Thế Chí đang nói về việc niệm Phật. Con niệm Phật tương đương với việc dùng Phật để "nhuộm" con. Nếu con nhất tâm đi niệm Phật, cuối cùng con sẽ được nhuộm thành cái màu giống hệt như Phật. Cho nên Ngài lấy ví dụ, giống như người ướp hương. Ngài đang nói về việc niệm Phật này: con không phải là Phật, nhưng tất cả công đức niệm Phật, con cứ niệm, niệm, niệm mãi, con sẽ tìm cách để sở hữu nó, tìm cách để thành tựu nó. Rồi dần dần, dần dần, con vốn không phải Phật, nhưng vì sau khi con cụ túc mọi công đức của Phật, thì con có thể thành Phật rồi. Giống như người ướp hương, anh ta hằng ngày đều làm hương, làm xong dù có tắm rửa sạch sẽ đến mấy, đi đến đâu vẫn mang theo mùi hương, bất luận con có tắm sạch cỡ nào.

Đệ tử: Thấm thấu rồi ạ.

Sư phụ: Đúng thế, hưởng hồ một con người như con có thể hoàn toàn thành tựu, bị nhuộm thành màu đó, gọi là **Huân nhiễm**. Bị hương huân vào, nhuộm lên thân con, thì con mang theo mùi hương, đó gọi là huân nhiễm. Niệm Phật cũng như vậy, mà chúng ta đi "niệm" ăn uống chơi bời cũng là như vậy. Ta vẫn luôn giảng, mọi thói quen và các nhãn dán thầy đều do huân nhiễm mà thành. Từ nhỏ đã chịu sự huân nhiễm của cha mẹ, của những người xung quanh. Cho nên từ nhỏ con đã biết nói tiếng của họ, vậy tiếng đó ở đâu ra? Là vì cứ luôn ở đó mà "huân", nó nhuộm thành cái màu đó ở chỗ con rồi, thế là con biết nói thôi. Bị nhuộm rồi thì sẽ biết nói. Con bảo con học cái gì đó mà tông giọng không chuẩn, vậy con nhìn xem tiếng mẹ đẻ của con sao mà chuẩn thế? Thế nên khi con thực sự bị nhuộm thành rồi, thậm chí nó còn theo con cả đời. Còn những ngôn ngữ không được huân tập đến, thì con sẽ không biết nói. Ngôn ngữ là như vậy đó.

Rồi việc chúng ta có mặc quần áo hay không, cũng là từ nhỏ cha mẹ hằng ngày giúp chúng ta mặc, ép chúng ta mặc, mặc không từ tế là không xong, không chỉ mặc mà còn phải mặc chỉnh tề, mặc sạch sẽ. Sau khi đã nuôi dưỡng thành thói quen rồi, chúng ta đều biết sáng sớm ngủ dậy phải mặc quần áo mới đi ra ngoài được. Sau khi thành thói quen rồi, chẳng có ai cứ thế tổng ngồng mà chạy ra ngoài cả, trừ khi là kẻ tâm thần. Một khi đã thành thói quen bình thường, họ không thể nào không mặc quần áo mà chạy ra ngoài được. Ăn uống cũng y như vậy. Lúc con còn nhỏ ở nhà thường ăn món gì, thì cả đời này con đều cho rằng món đó là hợp khẩu vị. Nếu con không được ăn, nếu thời gian dài không được ăn món đó, hẳn thật sự là thèm muốn chết luôn ấy chứ. Ngay cả món không ngon đi nữa, hẳn vẫn thấy hợp khẩu vị, vẫn thấy ngon, vì hẳn đã bị huân nhiễm thành công rồi.

Vậy chúng ta tạo thiện nghiệp, tạo ác nghiệp – niệm Phật là tạo thiện nghiệp – là có thể huân nhiễm thành công. Tạo ác nghiệp – ví dụ như thói quen ăn uống chơi bời bấy lâu nay của chúng ta – nó cũng là huân nhiễm thành công mà có. Cho nên, **Huân nhiễm là bước đầu tiên**. Huân nhiễm nhiều rồi, chính là dụng công trên mặt cái Duyên. Dụng công nhiều rồi con sẽ có niềm tin (Tín). Xong rồi con tiếp tục dụng công, thì con sẽ niệm niệm thầy đều nảy ra cái đó (Niệm). Rồi con kiên định, tinh tấn trì chí làm liên tục không ngừng, nó sẽ định lại ở chỗ con

(Định), trở thành một loại trí tuệ của con (Tuệ). Con lại làm cho nó mạnh mẽ hơn, nó sẽ trở nên đầy sức mạnh hơn. Con lại đem nó đi bố thí (Giải thoát), thì sức mạnh lại chồng thêm sức mạnh (Giải thoát tri kiến).

Đệ tử: Nhưng quả báo của lương thiện vẫn sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến niềm tin và việc hành trì đó chứ ạ?

Sư phụ: Có chứ, nhưng nó phá hủy phần của nó, còn con thiết lập phần của con. Nếu con muốn đơn giản hơn một chút, thì con cứ đem nó đi sám hối sạch sẽ là xong, sám hối sạch rồi thì không còn cái gì phá hủy nữa. Thêm nữa là bản thân mình đừng có tái phạm, thì sẽ không có sự phá hủy. Con xây dựng được bao nhiêu thì có bấy nhiêu. Đương nhiên rồi, con có thể vừa xây, nó vừa phá. Xong rồi con lại vừa làm vừa tu bỏ thôi. Nếu người ta thiết lập được 10 cái, còn con vẫn đang lo tu bỏ một cái này, thì cũng đủ chậm đấy. Con muốn nhanh thì hãy sám hối cho thanh tịnh đi. Còn nếu con lười, không muốn sám hối thanh tịnh, thì con cứ thiết lập được một cái, rồi hằng ngày cứ ở đó mà tu bỏ nó, ít nhất thì cũng có được một cái.

Đệ tử: Dù sao cũng tốt hơn là không có gì ạ.

Sư phụ: Chứ việc thiện thì không làm, suốt ngày cứ đi huân tập mấy cái thứ đó, lại còn là những thứ **Vô công dụng hạnh** (không cần cố gắng mà vẫn tự vận hành) tự động đi tạo ác nghiệp nữa chứ. Bồ-tát vô công dụng hạnh là tạo thiện nghiệp, thành Phật rồi, vô công dụng hạnh mà lợi ích chúng sinh. Còn chúng ta thì luyện thành cái bản lĩnh xúi quẩy này, phát huy vô công dụng hạnh, phát huy một cách không cần suy nghĩ, phát huy một cách tự động hóa.

Đệ tử: Chọn đi, bạn chọn đi lợi ích chúng sinh, hay chọn để mình chịu đen đủi?

Sư phụ: À.

Đệ tử: Một sự lựa chọn quan trọng.

Sư phụ: Sự lựa chọn của sinh mệnh, sự lựa chọn quan trọng.

Đệ tử: Trước đây con chọn sai rồi, con vô công dụng hạnh đi làm những chuyện đen đủi cho mình, giờ con quay đầu lại chọn con đường này để đi lợi ích chúng sinh.

Sư phụ: Thế có còn làm đồ ăn ngon nữa không?

Đệ tử: Có làm chứ ạ, làm để đi lợi ích chúng sinh. Nhân lúc họ đang vui vẻ, con bố thí cho họ vài câu Pháp ạ.

Sư phụ: Ví dụ mẫu ta đã giảng rồi đó. Đừng có tham nhiều, tham nhiều nhai không nát đâu, con sẽ không cách nào "cố hóa" (đóng đinh) lại được. Con cứ theo những gì học hôm nay, từ từ mà đi cố hóa nó trước đã. Cố hóa xong hết rồi hãy thêm cái mới vào, nếu không thì cái gì cũng học, cái gì cũng quên sạch.

Đệ tử: Ví dụ như cái huân nhiễm này, là dụng công trên mặt cái Duyên, con đã không nghĩ tới tầng mức này. Nếu Thầy không nói thấu câu này, con sẽ không biết nó chính là dụng công trên mặt cái Duyên.

Đệ tử 1: Có rất nhiều người họ bảo bản thân họ cứ phiêu dạt (phù phiếm). Thực tế trên mặt cái Duyên là có thể kiểm soát được. Bạn có phiêu dạt cỡ nào, bạn cứ đặt mình ở bên cạnh Phật, đặt mình ở bên cạnh Thiện tri thức là được.

Sư phụ: Cái đó cũng cần có Duyên mà, không có duyên cũng không được đâu.

Đệ tử: Bản thân hẳn sẽ tự mình bỏ chạy đấy chứ ạ.

Sư phụ: Bây giờ trọng điểm là gì? Con phải biết, con nhất định phải biết là cần phải "**Như thực tri**" (biết đúng như thực). Đây là Hạnh Bồ-tát, phải Như thực tri. Biết đúng như thực rồi, con mới biết thế nào là tốt, thế nào là xấu. Con đừng bảo là "từ nhỏ con đã học như vậy, con cứ nhìn nhận như vậy, quan niệm của con là như vậy, thói quen con hình thành là cái này, con chính là thích ăn cái này, con phải ăn cái này". Như vậy không gọi là Như thực tri, mà gọi là "**Như huân nhiễm tri**" (biết theo kiểu bị huân nhiễm). Những thứ con bị huân nhiễm mà có đó, nó không phải là sự thật, đó là những thứ con tự gán ghép vào thôi. Còn Bồ-tát thì phải Như thực tri. Trong kinh điển yêu cầu con từng chút từng chút một thấy đều phải Như thực tri. Ai biết kinh điển nào yêu cầu Bồ-tát thấy đều phải Như thực tri không?

Đệ tử: Trong *Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm* – Hồi hướng thứ chín, cái đoạn dài dằng dặc dùng tâm vô trước vô phược giải thoát phát nguyện Như thực tri cái này, Như thực tri cái kia ạ.

Sư phụ: Còn nữa?

Đệ tử: *Kinh Chính Pháp Niệm Xứ* ạ?

Sư phụ: Hãy nhớ, mỗi một chi tiết thấy đều phải Như thực tri, mỗi một việc nhỏ thấy đều phải Như thực tri. Bởi vì một việc lớn được cấu thành từ vô số việc nhỏ. Giống như một chiếc xe hơi được cấu thành từ vô số linh kiện, thì con thấy đều phải Như thực tri về chúng, con mới không phạm sai lầm. Nếu không thể Như thực tri, con chắc chắn sẽ phạm sai lầm, con chắc chắn sẽ làm hỏng xe, nghiêm trọng hơn là xe nát người tan. Nếu cứ theo hứng thú mà làm: "cái bánh xe này đặt ở dưới làm gì, đưa lên đỉnh đầu này để che nắng chẳng phải tốt sao? Tháo ra hết, mang lên trên đặt hết đi". Xong rồi lái xe: "ủa sao cái xe rách nát này nó không chạy vậy kia? Rõ ràng mình tính toán tốt lắm mà, thế này không bị nắng soi nè".

Đệ tử: Không đúng quy tắc ạ.

Sư phụ: Là vì con chỉ tin vào vọng tưởng, tin vào cảm giác của mình, hứng lên một phát là tháo bánh xe đem lên trên đặt rồi. Xong rồi còn cực kỳ tự tin nữa chứ: "phen này mình không lo bị nắng rồi". Kết quả là xe có đánh chết cũng không chạy nổi.

Đệ tử: Xe bị con làm hỏng rồi.

Sư phụ: Nhưng cái vọng tưởng, cảm giác, sự bốc đồng và tự tin đó của con chắc chắn là sẽ gây ra sự phá hủy. Bởi vì con không biết đúng như thực rằng bánh xe là phải đặt ở dưới, có bánh xe thì mới đi được, nó không phải là cái ô che nắng. Đó gọi là **Như thực tri**.

Đệ tử: Làm sao mà họ biết được có bánh xe mới đi được ạ?

Sư phụ: Thế nên, con muốn Như thực tri thì con phải học tập chứ.

Đệ tử: Như thực tri cũng phải bắt đầu từ huân nhiễm, phải không ạ?

Sư phụ: Ừm, chánh tri chánh kiến chính là Như thực tri. Cùng một khái niệm nhưng có hai cách diễn đạt bằng từ ngữ. Bởi vì Như thực chính là Chánh (đúng), trái ngược với Chánh chính là Tà (sai), gọi là tà tri tà kiến. Đã "Tà" rồi, con bảo có "tà môn" (kỳ quặc) không? Đem bánh xe lên trên làm ô che nắng, con bảo có kỳ quặc không? Tà rồi, tà rồi nên mới lấy bánh xe làm ô che nắng, kết quả xe hơi không còn là xe hơi nữa. Cũng giống như việc chúng ta vốn dĩ ăn uống bình thường, nhưng bị làm cho lệch lạc đi (tà) rồi là con chỉ thích ăn món đó thôi, vớ được là con ăn cho lấy được. Tà rồi. Trong khi con phải để cơ thể cung cấp các vật liệu tương ứng cho nó, cơ thể cần một chút vật liệu, nhưng không được nhiều quá, càng không được đơn điệu chỉ có một loại. Cơ thể con cần vật liệu để tân trần đại tạ (trao đổi chất), sự sinh diệt thay thế của tế bào, nó cần vật liệu. Vậy thì món nào con cũng nên ăn, đừng có kén ăn.

Thêm nữa là đừng ăn quá nhiều. Ăn nhiều nó biến thành gánh nặng của cơ thể, thành sự nặng nề, thành nợ nần của cơ thể con. Biết vậy thì mới là chánh tri chánh kiến. Còn con cứ nhất quyết ở chỗ đó: "con chỉ thích ăn món con thích thôi, món con không thích con không thèm mua, nhìn thấy là không mua, Thầy có làm con cũng không ăn, dù sao thì cũng luôn có món con thích, con chỉ chuyên chọn món con thích mà ăn thôi. Thậm chí nếu không xong, con chiếm lấy hết, mình con ăn một mình luôn". Có hạng người đó không? Đem bánh xe hơi làm ô che nắng rồi. Thế thì cái xe rách nát đó của con còn lái được không?

Đệ tử: Có rất nhiều xe còn mang theo lốp dự phòng nữa mà ạ. Con làm một cái, làm cả xe luôn, đem lốp xe quấn đầy quanh eo như phao bơi vậy. Thế này tốt nè, rơi xuống nước là dùng được ngay, sẽ không bị chìm.

Sư phụ: Con nhìn xem, cái sự tin vào vọng tưởng, thuận theo cảm giác, nương vào bốc đồng này quả thực làm một vòng luôn. Kết quả phát hiện ra đến người còn chui vào không lọt nữa, xe thì tự con dắt bộ mà đi chơi đi nhé.

Đệ tử: Lúc nào cũng có vọng tưởng xâm nhập, phải thật cẩn thận ạ.

Sư phụ: Một khi đã Như thực tri, thì không tồn tại vọng tưởng.

Đệ tử: Lúc Như thực tri thì vọng tưởng cũng sẽ nảy ra chứ ạ? Lúc nó nảy ra con phải phân biệt rõ xem nó có phải vọng tưởng hay không?

Sư phụ: Những ai đã từng luyện vọng tưởng thì sẽ nảy ra vọng tưởng. Còn nếu con chưa từng luyện, thì nó sẽ tự động nảy ra suốt thôi.

Đệ tử: Lúc nó nảy ra con phải phân biệt nó là vọng tưởng, phải không ạ?

Sư phụ: Thế thì mệt chết mất, gọi là "nhập biển đếm cát chỉ tổ tự làm mình khổ đốn".

Đệ tử: Vậy cách nhẹ nhàng nhất là không thèm đoái hoài gì đến nó ạ?

Sư phụ: Như người ướp hương vậy, con cứ lo làm hương là được rồi, nhất tâm mà làm hương. Ta không phải làm hương vì mục đích để khử mùi hôi. Ta cứ làm việc làm hương của ta. Ta làm, ta làm 8 tiếng đồng hồ tan làm, làm xong rồi ta về nhà, ta tắm rửa triệt để, sạch sạch sành sanh, mà vẫn mang được mùi hương về nhà.

Đệ tử: Những chuyện khác không quản, con cứ làm việc của con.

Sư phụ: Nó tự động mang về nhà thôi. Vậy con cứ lo huân nhiễm những cái tốt là được rồi. Đồng thời với việc nhuộm cái tốt, thì cái không tốt của con đã bị con dùng lực ép cho nó ảo hóa (vô hình hóa) đi rồi, nó bị teo tóp lại. Bởi vì con bắt buộc phải nạp điện cho nó thì nó mới mạnh lên được. Con không nạp điện cho nó, nó sẽ teo tóp. Nó càng ngày càng teo nhỏ lại, còn bên này con càng rèn luyện càng lớn mạnh. Cuối cùng nó bị tiêu hao cho đến chết, vì mỗi lần nó ngoi lên đều phải tốn điện mà, cuối cùng điện của nó bị tiêu hao sạch bách luôn.

Đệ tử: Tiêu hao hết sạch rồi, không có ai cắm điện cho nó, không nạp điện cho nó, thế là nó tự mình "tạch" luôn.

Sư phụ: Nó sẽ vĩnh viễn không bao giờ tự động nảy ra nữa. Nếu không xong nữa thì con triệt để bóc nó ra khỏi lòng mình mà vứt đi.

Đệ tử: Con hiểu rồi, con luyện tập một tuần, nó tiêu hao chút điện; nhưng sau đó con lại "âm âm" nạp đầy điện lại cho nó, nạp cho căng phồng lên; rồi nó lại tiêu hao chút xíu, con lại nạp đầy ắp cho nó. Thế nên vĩnh viễn không thành công.

Sư phụ: Đúng thế. Ví dụ như đoạn chúng ta học ngày hôm nay, con cứ hằng ngày làm bầm, hằng ngày làm bầm, hằng ngày nhìn nhận vấn đề theo cách này. Thời gian lâu dần, cái quan niệm này sẽ được đóng đinh (cố định) lại. Lúc đó sẽ biết mình nên huân cái gì, không nên huân cái gì. Có quan niệm này rồi, con càng dùng sẽ càng thạo, vì đầu tiên khái niệm của con đã được thiết lập rồi. Nhưng nếu con không dùng chút trí tuệ này để huân tập chính mình, mà chỉ ngửi qua một phát: "à tôi ngửi thấy mùi rồi". Nhưng con vẫn chưa huân thành công, chưa nhiễm được màu, phải huân cho đến khi nhiễm được màu mới thôi.

Đệ tử: Con ở lại một tiếng thì con sẽ bị huân một chút, nhưng sau khi con đi ra ngoài một lát là nó mất tiêu, nó tán sạch mất rồi. Phải luôn ở đó mà làm việc, thì mùi hương nó mới ám thấu vào người được.

Sư phụ: Vậy con bảo mỗi ngày chúng ta học, các con đã dùng bao nhiêu tiếng đồng hồ để huân tập? Dùng được bao nhiêu tiếng để huân thì sẽ nhuộm được bấy nhiêu phần.

Đệ tử: 3 tiếng đồng hồ huân tập ạ.

Sư phụ: Thế thì chỉ có 3 tiếng thôi. Người ta mà dùng 4 tiếng là chắc chắn vượt xa con rồi.

Đệ tử: Thế là vượt mặt con luôn ạ?

Sư phụ: Ừm.

Đệ tử: Nó không tích lũy sao ạ? Người ta đều đã đi qua rồi, so với những kẻ chưa từng huân tập, thì ít ra mỗi ngày mình cũng có một hai tiếng huân tập chứ ạ.

Sư phụ: Nhưng là nội dung khác nhau, mùi hương khác nhau. Cái mùi hương kia của con nó đã hoàn toàn biến mất rồi. Anh ta không phải mỗi ngày đều lặp đi lặp lại việc huân tập cái điểm đó. Con chỉ huân một tí, con huân một tiếng mà biến mất tận 23 tiếng, thì vẫn là không còn gì cả, vẫn là tiêu tan sạch bách, không nhiễm được màu.

Đệ tử: Chưa kịp nhiễm màu đã bị gội sạch mất rồi ạ.

Sư phụ: Cuốn theo chiều gió.

Đệ tử: Vừa nãy Thầy nói cái nhân quả hiện nay của chúng con vẫn chưa thông đạt.

Sư phụ: Đúng thế. Từ lúc đầu mới quen ta, ta đã bảo rồi: con hãy nhất tâm học nhân quả, giữ giới luật. Nhưng hình như con chỉ học nhân quả được một thời gian ngắn, còn giới luật thì ngay cả cái mép cũng chưa chạm tới được. Bởi vì giới luật vốn dĩ đến từ nhân quả, cho nên đầu tiên phải học nhân quả. Nhân quả mà triệt để thông qua rồi, thì con không dám không giữ giới, con cũng không thể nào không giữ giới được. Vì chuyện đó liên quan trực tiếp đến vấn đề khổ hay vui của con, là vấn đề con có được tự tại hay không. Mấu chốt là nhân quả học chưa tốt, nên giới luật của con không cách nào thiết lập được. Giới luật không thiết lập được, thì cái sự an lạc tự tại kia con đừng mong có được.

Đệ tử: Lúc chúng con chưa học cứ ngỡ là hiểu rồi, nhưng thực ra vẫn cứ mông mông lung lung (mờ mờ ảo ảo).

Sư phụ: Là "hiểu rồi mông lung", hẳn cũng hiểu mông lung vậy đó. Mấu chốt là con không lặp đi lặp lại, nên không nhiễm được màu. Muốn nhiễm được màu thì nhất định phải lặp đi lặp lại, phải nhìn chăm chăm vào đó mà làm trong thời gian dài. Chỉ một câu đó thôi mà tôi cứ học đi học lại mãi. Giống như các con hiện giờ học tiếng Anh, hình như cách đây không lâu các con đều nói muốn học tiếng Anh. Con hãy đem đoạn này chuyển sang tiếng Anh. Thế là tiếng Anh cũng học được, mà ý nghĩa vốn dĩ các con đã hiểu rồi. Tại sao phải dùng tiếng Anh để học? Vì con bắt buộc phải học thuộc những từ đó, câu đó, thì cái ý nghĩa đó con cũng đồng bộ học thuộc luôn rồi. Ngôn ngữ cũng biết luôn, oai biết bao nhiêu chứ.

Đệ tử: Ý kiến hay, chiêu hay ạ.

Sư phụ: Được rồi, nếu con chê ta nói nhiều, hằng ngày đều một trang dài dằng dặc, mà không chỉ có một trang đầu. Cái tay mổ mổ mổ kia thỉnh thoảng đánh máy ra được bao nhiêu là tờ giấy. Vậy con có thể tinh giản cô đọng nó lại, chọn ra mấy điểm cốt lõi cực kỳ quan trọng, bắt

buộc phải học thuộc, chuyển chúng sang tiếng Anh, rồi hãy đi học thuộc. Ít nhất con cũng nắm giữ được toàn bộ cái lõi. Xong rồi dùng cái lõi đó của con, con lại đi tư duy, áp dụng vào mỗi hành vi của mình. Con nhìn xem, mọi nguồn cơn đau khổ của con thấy đều là cái này, thấy đều do chính con tạo ra. Bất luận con tạo khẩu nghiệp, thân nghiệp hay ý nghiệp, thấy đều do chính con tạo ra. Tại sao lại loạn tạo nghiệp? Chính là vì không Như thực tri, chỉ là Như huân nhiễm tri, và lại sự huân nhiễm đó là huân nhiễm sai lầm.

Con chỉ biết có bấy nhiêu thôi, con không biết đúng như thực nó là cái gì. Vậy dần dần, dần dần hãy dùng chánh kiến để thay thế tà kiến. Như thực tri chính là chánh kiến, chánh tri chánh kiến. Còn thế nào gọi là tà kiến? Là làm sai rồi, làm lệch rồi, làm nghiêng rồi, làm vẹo rồi. Dem bánh xe hơi làm ô che nắng, xong rồi còn bảo là lợp ô cho xe. Đến lúc vào buổi lái làm sao cũng không lái nổi cái xe này, rồi còn bảo cái xe đó là xe rác, là xe rác đó, là do con làm cho nó rách nát đấy chứ. Con đem bánh xe lên trên làm ô che nắng thì xe đi kiểu gì? Lốp xe hơi là để đi đường, con đem nó làm ô che nắng thì xe không thể nào chạy nổi. Con mất chân rồi thì con còn đi bộ được không? Tư duy theo cách này, hãy nhớ lấy cái lõi này. Trong cuộc sống hiện thực nhìn nhận đủ mọi việc, thấy đều đưa vào đủ mọi loại tư duy, tương đương với việc lặp đi lặp lại huân tập, huân thành Như thực tri. Con phải huân cho thành cái Như thực tri đó. Huân thành cái chánh tri chánh kiến Như thực tri này rồi, thì những cái biết sai thấy sai trước đây của con, cái tà kiến, cái nhìn lệch lạc của con, thấy đều bị cái chánh tri chánh kiến này của con thay thế. Đến lúc đó các con mới thực sự bắt đầu tốt lên.

Đệ tử: Con nhận thấy ví dụ như mỗi mỗi, cô ấy thực sự làm được việc không lường thiệt. Tại sao bọn con nghe xong vẫn không làm được, mà cô ấy lại thực sự làm được ạ?

Sư phụ: Con nhìn xem người ta một ngày đêm học tập bao nhiêu? Con học bao nhiêu? Người ta làm việc bao nhiêu? Con làm bao nhiêu? Nghĩa là người ta làm những việc hữu ích, những việc lợi mình lợi người. Việc học tập cũng là việc lợi mình lợi người, người ta đều đang làm cả, người ta căn bản không có thời gian để đi ăn uống chơi bời đâu. Còn con thì sao? Con lén lén lút lút cũng tìm thời gian, không ngả nghiêng chỗ này thì ngả nghiêng chỗ nọ, rồi đi kiếm cái gì đó ăn. Thế thì so với người ta kiểu gì?

Đệ tử: Con muốn được giống như cô ấy ạ.

Sư phụ: Vậy tốt thôi, hằng ngày cô ấy làm gì con làm nấy, cô ấy làm việc gì con làm việc đó là được. Con cứ đến xin cô ấy một bản: hằng ngày bạn làm những gì, bạn viết ra một bản xem mỗi khung giờ bạn làm cái gì. Xong rồi, tôi cứ theo cái thời gian biểu đó của bạn mà làm thôi.

Đệ tử: Chỉ cần lúc cô ấy học thì con cũng học, lúc cô ấy làm việc thì con cũng làm việc ạ?

Sư phụ: Chứ sao nữa.

Đệ tử: Cô ấy không chơi, con cũng không chơi ạ.

Sư phụ: Ừm.

Đệ tử: Cô ấy dậy từ 3 rưỡi sáng để làm việc rồi ạ.

Sư phụ: Thế là con lại chê người ta dậy sớm quá rồi. Cho nên người ta mới mạnh hơn con, kể cả chuyện thể gian người ta cũng mạnh hơn con, mà giờ học Phật pháp người ta cũng mạnh hơn con. Người ta chịu khó học, chịu khó làm. Con đâu có làm những việc này? Con là chuyên môn ở chỗ đó "狠干" (làm kịch liệt) chuyện ăn uống chơi bời.

Đệ tử: Thay đổi ạ.

Sư phụ: Bắt buộc phải thay đổi, vì sau khi con thay đổi thì chính con sẽ tốt lên, con sẽ trở thành cao nhân, con trở thành chỗ dựa cho chúng sinh, con chính là Bồ-tát. Cũng lớn tuổi cả rồi, mạng người là vô thường, ai chết ngày nào chẳng ai biết được đâu. Cho nên: **"Ngày nay đã qua, mạng cũng giảm dần, như cá thiếu nước, nào có vui gì? Phải siêng tinh tấn, như cứu lửa cháy trên đầu, chỉ niệm vô thường, chớ có phóng dật."** Lửa cháy trên đầu rồi, vội vàng đến mức đó đấy. Hãy chỉ niệm vô thường, đừng có phóng dật dù chỉ một giây.

Đệ tử: Cá rời xa nước là không sống nổi ạ.

Sư phụ: Cá thiếu nước mà, nước càng ngày càng ít, mạng cũng theo đó mà vội đi từng chút một, chính là con cá thiếu nước vậy.

 **Sư huynh nhắc nhở:** Đệ hãy nhớ kỹ bài học về cái bánh xe hơi nhé! Vọng tưởng và cảm giác bốc đồng của mình chính là thứ "thảo bánh xe làm ô che nắng" đấy. Hãy "Như thực tri" bằng cách học thuộc lòng các câu cốt lõi này